

KẾ HOẠCH
Phòng, chống ung thư vú, ung thư cổ tử cung trên địa bàn
Phường Nam Gia Nghĩa giai đoạn 2026 - 2035

Căn cứ Kế hoạch số 7822/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về phòng chống ung thư vú, ung thư cổ tử cung trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2026 - 2035.

Ủy ban nhân dân phường Nam Gia Nghĩa xây dựng Kế hoạch phòng, chống ung thư vú, ung thư cổ tử cung trên địa bàn phường Nam Gia Nghĩa giai đoạn 2026 - 2035, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, phát hiện sớm, quản lý và điều trị ung thư vú, ung thư cổ tử cung trên địa bàn tỉnh; góp phần giảm tỷ lệ mắc mới và tử vong; tăng tỷ lệ phát hiện bệnh ở giai đoạn sớm; bảo đảm phụ nữ trong độ tuổi nguy cơ được tiếp cận dịch vụ sàng lọc có chất lượng; từng bước tiến tới đạt được các mục tiêu của Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân cũng như các mục tiêu phát triển bền vững.

- Chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2030 - 2035:

+ Ung thư vú: Giảm tỷ lệ tử vong do ung thư vú trung bình 2,5% mỗi năm.

+ Ung thư cổ tử cung: (1) Giảm tỷ lệ mắc mới xuống dưới 4/100.000 phụ nữ; (2) Giảm tỷ lệ tử vong xuống dưới 1/100.000 phụ nữ, tiến tới loại trừ ung thư cổ tử cung.

2. Mục tiêu cụ thể và chỉ tiêu

TT	Chỉ tiêu	2030	2035
2.1. Mục tiêu cụ thể 1: Nâng cao hiệu quả dự phòng cấp 0 và cấp I đối với ung thư vú, ung thư cổ tử cung.			
	<i>Chỉ tiêu chung</i>		
a)	Người trưởng thành được tiếp cận thông tin về ung thư vú, ung thư cổ tử cung (nguy cơ, dấu hiệu, phương pháp dự phòng, sàng lọc) qua các kênh phổ biến, hiện đại (%)	70	90

TT	Chỉ tiêu	2030	2035
b)	Tình triển khai chương trình truyền thông về ung thư vú, ung thư cổ tử cung thường xuyên, có trọng tâm, phù hợp đặc thù các địa phương (%)	90	100
	<i>Chỉ tiêu riêng đối với ung thư cổ tử cung</i>		
c)	Trẻ em gái 9-15 tuổi được tiêm đủ liều vắc xin HPV trên địa bàn phường triển khai theo Kế hoạch thực hiện Lộ trình tăng số lượng vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng giai đoạn 2021 - 2030 của Bộ Y tế (%)	90	90
2.2. Mục tiêu cụ thể 2: Tăng độ bao phủ sàng lọc phát hiện sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung nhằm giảm tỷ lệ tử vong và cải thiện tỷ lệ sống thêm.			
	<i>Chỉ tiêu chung</i>		
a)	Triển khai hoạt động sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung theo hướng dẫn chuyên môn (%)	90	100
	<i>Chỉ tiêu riêng đối với ung thư vú</i>		
b)	Phụ nữ trong độ tuổi (từ 40 - 70 tuổi) được khám và sàng lọc định kỳ theo hướng dẫn chuyên môn (%)	50	70
c)	Phụ nữ có dấu hiệu nghi ngờ hoặc kết quả sàng lọc bất thường được chẩn đoán xác định trong vòng ≤ 60 ngày kể từ lần khám đầu tiên (%)	50	80
	<i>Chỉ tiêu riêng đối với ung thư cổ tử cung</i>		
d)	Phụ nữ trong độ tuổi mục tiêu (từ 30 - 49 tuổi) được xét nghiệm sàng lọc ung thư cổ tử cung bằng phương pháp xét nghiệm hiệu năng cao theo Hướng dẫn về Dự phòng và kiểm soát ung thư cổ tử cung và được xét nghiệm lại trước tuổi 45 vào năm 2035 (%)	35	70
2.3. Mục tiêu cụ thể 3: Đảm bảo chất lượng điều trị, chăm sóc liên tục, toàn diện và nhân văn đối với ung thư vú, ung thư cổ tử cung.			
	<i>Chỉ tiêu chung</i>		
a)	Các cơ sở điều trị thực hiện hội chẩn đa chuyên khoa (tumor board) và áp dụng phác đồ điều trị cập nhật theo hướng dẫn chuyên môn (%)	80	100
b)	Người bệnh được theo dõi và tái khám định kỳ, quản lý lâu dài sau điều trị theo tiêu chuẩn chuyên môn (%)	70	90

TT	Chỉ tiêu	2030	2035
c)	Nhân viên y tế cơ sở được đào tạo về khám sàng lọc, nhận biết dấu hiệu nghi ngờ, tổn thương tiền ung thư và chuyển đúng quy trình (%)	80	100
d)	Cơ sở y tế có chức năng sàng lọc, chẩn đoán, điều trị ung thư vú, ung thư cổ tử cung tất cả các cấp áp dụng phác đồ và hướng dẫn chuyên môn cập nhật (%)	80	100
	<i>Chỉ tiêu riêng đối với ung thư vú</i>		
đ)	Trường hợp ung thư vú được phát hiện sớm (giai đoạn I - II) (%)	40	60
e)	Người bệnh ung thư vú được điều trị đa mô thức; chăm sóc toàn diện và hoàn thành liệu trình điều trị theo hướng dẫn chuyên môn (%)	60	80
	<i>Chỉ tiêu riêng đối với ung thư cổ tử cung</i>		
g)	Phụ nữ được chẩn đoán tổn thương tiền ung thư hoặc ung thư cổ tử cung được phát hiện, xử trí đúng theo hướng dẫn chuyên môn (%)	80	90
2.4. Mục tiêu cụ thể 4: Đảm bảo nguồn lực tài chính bền vững và công bằng trong tiếp cận dịch vụ.			
a)	Hàng năm bố trí nguồn kinh phí dành riêng cho hoạt động phòng chống ung thư vú, ung thư cổ tử cung (%)	80	100
b)	Các chương trình khám sức khỏe định kỳ cho phụ nữ có lồng ghép sàng lọc phát hiện sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung	80	100
2.5. Mục tiêu cụ thể 5: Xây dựng hệ thống thông tin, dữ liệu, và giám sát chương trình phòng, chống ung thư vú, ung thư cổ tử cung			
a)	Xây dựng, lồng ghép vận hành hiệu quả hệ thống thông tin y tế theo hướng kết nối, liên thông, tích hợp hướng đến quản lý cá nhân hoá dữ liệu	x	x
b)	Tỷ lệ hồ sơ sức khỏe điện tử của phụ nữ có tích hợp dữ liệu tiêm phòng HPV, sàng lọc, chẩn đoán, điều trị ung thư vú, ung thư cổ tử cung (%)	70	100
c)	Tỷ lệ nhân viên y tế tham gia cung cấp dịch vụ phòng chống ung thư vú, ung thư cổ tử cung sử dụng Hệ thống thông tin sức khỏe sinh sản (%)	70	90

TT	Chỉ tiêu	2030	2035
d)	Các trường hợp ung thư vú, ung thư cổ tử cung mới được phát hiện, ghi nhận theo dõi trên hệ thống thông tin sức khỏe sinh sản và kết nối với hệ thống giám sát (%)	70	100

3. Nhiệm vụ và giải pháp

Kế hoạch về phòng chống ung thư vú, ung thư cổ tử cung trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2026 - 2035 được xây dựng trên cơ sở các mục tiêu đề ra đảm bảo tính khả thi, thống nhất phù hợp với năng lực của hệ thống y tế và điều kiện kinh tế xã hội của tỉnh.

3.1. Nhóm giải pháp về chính sách và tài chính

- Tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành, huy động nguồn lực đầu tư cho công tác dự phòng, sàng lọc và điều trị ung thư vú, ung thư cổ tử cung tại địa phương.

- Lồng ghép hoạt động sàng lọc phát hiện sớm vào các chương trình chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ, chương trình mục tiêu quốc gia về y tế dân số và phát triển.

- Hỗ trợ phụ nữ nghèo, phụ nữ thuộc nhóm nguy cơ cao được khám, sàng lọc và điều trị sớm thông qua các chương trình, dự án của tỉnh.

3.2. Nhóm giải pháp về truyền thông, vận động, giáo dục sức khỏe, thay đổi hành vi

- Đẩy mạnh truyền thông vận động về tầm quan trọng của công tác sàng lọc phát hiện sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung cho các nhà hoạch định chính sách, người làm công tác quản lý ở các cấp, các đại biểu dân cử, người có uy tín trong cộng đồng... Huy động sự tham gia của các đoàn thể và tổ chức xã hội, tổ chức chính trị - xã hội như Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ... tham gia vào vận động chính sách, nguồn lực và tạo môi trường xã hội thuận lợi cho công tác sàng lọc phát hiện sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung.

- Tích cực truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội và truyền thông trực tiếp tại cộng đồng; cải tiến nội dung, đa dạng hóa các hình thức và hoạt động truyền thông, chú trọng đến đặc điểm văn hóa, phong tục, tập quán, ngôn ngữ và điều kiện kinh tế - xã hội của mỗi vùng miền, nhóm dân tộc.

- Phát triển thông điệp truyền thông và triển khai truyền thông - giáo dục sức khỏe theo hướng tập trung vào việc ngăn chặn các yếu tố nguy cơ gây ung thư phát triển trong cộng đồng như thúc đẩy lối sống lành mạnh, dinh dưỡng hợp lý; tăng cường hoạt động thể chất; phòng, chống tác hại của rượu, bia, thuốc lá; thực hành tình dục an toàn. Nhấn mạnh lợi ích của dự phòng, sàng lọc phát hiện sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung, tập trung vào các hành vi mục tiêu: chủ động tiêm phòng HPV, khám phụ khoa, khám vú và sàng lọc định kỳ; nâng cao sự sẵn sàng của phụ nữ trong việc đi khám và chẩn đoán sớm.

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông về phòng chống ung thư vú, ung thư cổ tử cung. Lồng ghép truyền thông vào các chương trình sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và phòng chống bệnh không lây nhiễm. Phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo trong công tác truyền thông cho phụ huynh và nhà trường nhằm tăng tỷ lệ bao phủ tiêm phòng HPV.

- Nâng cao năng lực thực hiện hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe của cán bộ y tế tổ dân phố, cán bộ các hội, đoàn thể, truyền thông viên tại cộng đồng tham gia vào các hoạt động truyền thông phòng chống ung thư vú, ung thư cổ tử cung.

3.3. Nhóm giải pháp về nhân lực và nâng cao năng lực

- Cử cán bộ y tế tham gia đào tạo và cập nhật kiến thức chuyên môn cho nhân viên y tế về sàng lọc, chẩn đoán, điều trị và quản lý ung thư vú, ung thư cổ tử cung theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Tham gia các khoá đào tạo trực tuyến, hội chẩn từ xa và hỗ trợ chuyên môn từ các bệnh viện chuyên sâu cho tuyến cơ sở.

- Tăng cường công tác giám sát chuyên môn và đảm bảo tuân thủ các quy định, quy trình kỹ thuật khám và điều trị trong lĩnh vực này ở các cơ sở y tế, bao gồm cả các cơ sở y tế công lập, y tế tư nhân trên địa bàn phường.

3.4. Nhóm giải pháp về cơ sở vật chất, trang thiết bị

Tiếp tục tăng cường trang bị cơ sở vật chất phục vụ cho phòng chống ung thư cổ tử cung tại Trạm Y tế phường để đảm bảo công tác khám, sàng lọc ban đầu, điều trị tổn thương tiền ung thư cổ tử cung (hệ thống áp lạnh, máy đốt điện, máy LEEP, máy soi cổ tử cung, hoá chất ...).

3.5. Nhóm giải pháp về chuyên môn kỹ thuật, khoa học và công nghệ

- Thường xuyên cập nhật các hướng dẫn chuyên môn, quy trình kỹ thuật, tài liệu đào tạo liên tục của Bộ Y tế; nâng cao chất lượng sàng lọc, tư vấn, hỗ trợ tâm lý chăm sóc giảm nhẹ, tư vấn dinh dưỡng cho người bệnh ung thư vú, ung thư cổ tử cung.

- Thực hiện tiêm chủng vắc xin HPV theo lộ trình của Bộ Y tế, đồng thời mở rộng tiếp cận vắc xin cho các nhóm nguy cơ cao, khuyến khích người dân tự nguyện phòng bệnh ung thư cổ tử cung.

- Phối hợp triển khai các phương pháp sàng lọc phù hợp như xét nghiệm HPV DNA, tế bào học, nghiệm pháp VIA (Visual Inspection with Acetic Acid), nghiệm pháp VILI (Visual Inspection with Lugol's Iodine) hoặc các phương pháp kết hợp được chỉ định cho các phụ nữ trong độ tuổi 21-65 tuổi đã quan hệ tình dục, ưu tiên cho nhóm phụ nữ trong độ tuổi 30 - 49 tuổi.

3.6. Nhóm giải pháp về ghi nhận thông tin, theo dõi và giám sát

- Lồng ghép dữ liệu sàng lọc vào hệ thống thông tin sức khỏe sinh sản và hệ thống ghi nhận ung thư (bao gồm ung thư vú, ung thư cổ tử cung). Kết nối, chia sẻ thông tin giữa hai hệ thống.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý dữ liệu, báo cáo và chia sẻ thông tin giữa các tuyến thông qua hình thức tập huấn/đào tạo cho đội ngũ làm công tác thống kê, báo cáo.

- Tích hợp, kết nối các dữ liệu tiêm phòng HPV, sàng lọc, chẩn đoán, điều trị ung thư vú, ung thư cổ tử cung vào hồ sơ sức khỏe điện tử của phụ nữ (gắn với mã định danh) theo hướng dẫn của Bộ Y tế; ghi nhận các trường hợp ung thư vú, ung thư cổ tử cung mới được phát hiện trên Hệ thống thông tin sức khỏe sinh sản và kết nối với Hệ thống giám sát, ghi nhận ung thư.

- Triển khai báo cáo điện tử tự động từ cấp phường lên cấp Trung ương qua nền tảng y tế số quốc gia theo hướng dẫn, chỉ đạo của cơ quan y tế cấp trên.

- Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm hàng năm nhằm đánh giá hiệu quả công tác triển khai thực hiện phòng, chống ung thư vú, ung thư cổ tử cung trên địa bàn phường để đưa ra các giải pháp cho những năm tiếp theo.

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch từ nguồn ngân sách Nhà nước, theo phân cấp và khả năng cân đối của địa phương, được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các phòng, đơn vị; ngân sách lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, Dự án có liên quan theo quy định.

2. Nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế phường

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; triển khai các nội dung của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ và phân cấp chuyên môn kỹ thuật, đảm bảo đạt mục tiêu đề ra.

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, triển khai công tác truyền thông, giáo dục thay đổi hành vi về phòng chống ung thư vú, ung thư cổ tử cung, vận động cộng đồng chủ động, tích cực tham gia khám sàng lọc, phát hiện sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung.

- Cập nhật tài liệu hướng dẫn chuyên môn, quy trình kỹ thuật, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế, đội ngũ công tác viên y tế tổ dân phố về phòng chống ung thư vú, ung thư cổ tử cung.

- Xây dựng kế hoạch trình UBND phường về kinh phí, đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đào tạo nhân lực... để triển khai hoạt động phòng, chống ung thư vú, ung thư cổ tử cung theo chức năng nhiệm vụ và phân cấp chuyên môn kỹ thuật (bao gồm tư vấn, sàng lọc, chẩn đoán sớm, phục hồi chức năng, chăm sóc giảm nhẹ...) đảm bảo thuận lợi cho người dân trong việc tiếp cận các dịch vụ an toàn, chất lượng.

- Triển khai tiêm vắc xin HPV phòng ung thư cổ tử cung cho trẻ em gái theo lộ trình trong Chương trình tiêm chủng mở rộng (dự kiến thực hiện giai đoạn

2026 - 2030).

- Triển khai hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án có liên quan, lồng ghép hoạt động sàng lọc, phát hiện sớm ung thư vú, sàng lọc và điều trị tiền ung thư cổ tử cung vào các chính sách chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ như khám sức khỏe định kỳ, các Chương trình mục tiêu quốc gia chăm sóc sức khỏe bà mẹ, dân số và phát triển, kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống bệnh không lây nhiễm trên địa bàn phường.

- Triển khai đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch này; định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện Kế hoạch về UBND phường qua phòng Văn hóa - Xã hội theo quy định.

2. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch phòng, chống ung thư vú, ung thư cổ tử cung trên địa bàn phường.

- Đồng thời thường xuyên theo dõi, đôn đốc nội dung và tổng hợp những khó khăn, vướng mắc báo cáo UBND phường theo quy định.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

Phối hợp với Trạm Y tế phường và các phòng, đơn vị liên quan tham mưu UBND phường bố trí kinh phí thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch; đồng thời hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch, đảm bảo đúng mục đích và đúng quy định pháp luật.

4. Các trường học trên địa bàn phường

Phối hợp với Trạm Y tế tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục kiến thức về phòng chống ung thư vú, ung thư cổ tử cung cho các nữ giáo viên, học sinh, phụ huynh học sinh, đặc biệt là lợi ích của việc tiêm HPV (phòng UTCTC) nhằm tăng tỷ lệ trẻ em gái được tiêm chủng HPV.

5. Bảo hiểm xã hội cơ sở Đông Gia Nghĩa

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan xây dựng cơ chế pháp lý, giải pháp thực hiện lộ trình đưa sàng lọc phát hiện sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung vào danh mục kỹ thuật được Bảo hiểm xã hội chi trả.

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường

Chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế phường và các phòng, đơn vị liên quan định kỳ có các chuyên mục, bài viết tuyên truyền về phòng chống ung thư vú, ung thư cổ tử cung; nâng cao chất lượng tuyên truyền trong các chương trình, chuyên mục; tích cực ứng dụng hình thức truyền thông hai chiều nhằm tăng tính hấp dẫn và tăng hiệu quả truyền thông trong công tác phòng chống ung thư vú, ung thư cổ tử cung.

7. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường

- Tích cực tham gia triển khai thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp tổ chức triển khai khám sàng lọc, phát hiện sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung lồng ghép vào các đợt khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nữ theo quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT của Bộ Y tế.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

Phối hợp với Trạm Y tế và các phòng, đơn vị liên quan chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; tăng cường phổ biến kiến thức, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia các hoạt động phòng chống ung thư vú, ung thư cổ tử cung; huy động nguồn lực triển khai các nội dung của Kế hoạch; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, đề xuất các chính sách nhằm bảo đảm việc thực thi Kế hoạch và các chương trình, đề án, dự án về chăm sóc sức khỏe bà mẹ, sức khỏe sinh sản, phòng chống các bệnh không lây nhiễm trên địa bàn phường đạt hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống ung thư vú, ung thư cổ tử cung giai đoạn 2026 - 2035 trên địa bàn phường Nam Gia Nghĩa; đề nghị các phòng, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm hiệu quả. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, đề nghị kịp thời báo cáo về phòng Văn hoá - Xã hội tổng hợp, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân phường xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- UB MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường;
- BHXH cơ sở Đông Gia Nghĩa;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc UBND phường;
- Các đơn vị trường học trên địa bàn phường;
- Trang TTĐT phường;
- Lưu: VT, VHXX (L).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Thịnh